

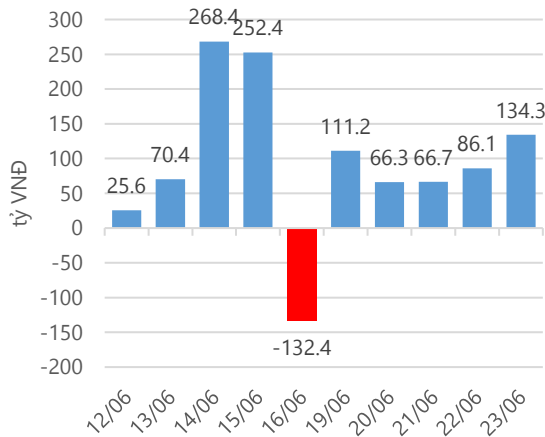
**Thống kê thị trường**

	VN-Index	HNX-Index
Điểm	769.01	98.27
%/ngày	+0.35	-0.34
%/30.12.2016	+15.66	+22.65
KLGD (đ.vị)	254,931,800	48,559,040
GTGD (tỷ VND)	4,669.410	623.597
Số mã tăng	162	108
Số mã giảm	119	86
Số mã không đổi	39	184

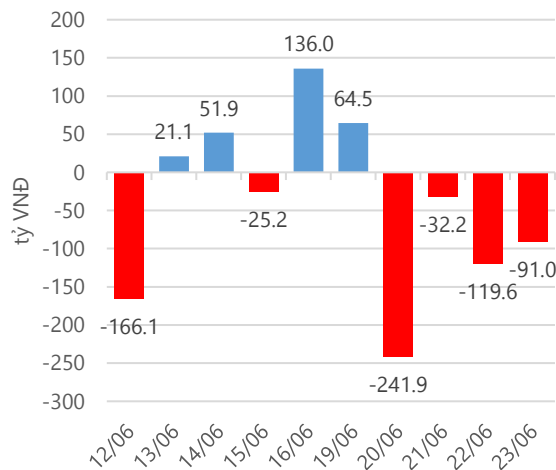
**Chỉ số tài chính**

	HOSE	HNX
P/B	4.02	1.69
P/E	16.53	12.07
Beta	1.00	0.90
ROE	20.94%	14.57%
ROA	11.17%	6.07%

**Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài**



**Giá trị đặt mua/bán ròng tự doanh**



Nguồn: fiiipro.

**Cảm nhận thị trường**

**Khép lại một tuần giao dịch đầy cảm xúc, nhóm cổ phiếu ngân hàng sẽ trở lại để nâng đỡ VN – Index trong tuần tới?**

**Tóm tắt thị trường:** Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN – Index tăng 2.71 điểm (+0.35%) lên 769.01 điểm; chỉ số HNX – Index giảm 0.33 điểm (-0.34%) về 98.27 điểm.

**Khép lại một tuần giao dịch đầy cảm xúc, nhóm cổ phiếu ngân hàng sẽ trở lại để nâng đỡ VN – Index trong tuần tới?** Trái ngược hẳn với diễn biến giao dịch ngày hôm qua (22.06), giao dịch của thị trường ngày hôm nay khởi đầu không mấy thuận lợi. Áp lực bán tăng mạnh trong nửa đầu phiên giao dịch buổi sáng, tuy nhiên sau đó lực mua lên khá chủ động đã giúp VN – Index tăng trở lại đến hết phiên và đóng cửa ở ngưỡng cao nhất ngày. Nhìn lại giao dịch của cả tuần này, ta thấy tuần giao dịch này đã đem lại nhiều cảm xúc cho nhà đầu tư, đầu tuần là niềm hân hoan với phiên tăng điểm, giữa tuần là sự hoang mang với phiên giao dịch biến động mạnh ngày 21.06, cuối tuần là niềm hi vọng về sự trở lại của nhóm cổ phiếu ngân hàng. Quan sát giao dịch của nhóm ngân hàng ngày hôm nay, tôi thấy rằng áp lực bán của nhóm này đã giảm đáng kể và giao dịch đang cân bằng trở lại. Tính về điểm số, tuần này chỉ số VN – Index vẫn có một tuần tăng điểm và là tuần thứ ba tăng điểm liên tiếp, chốt tuần chỉ số này tăng 7.77 điểm.

Khối lượng khớp lệnh ngày hôm nay tăng mạnh so với phiên giao dịch ngày hôm qua đạt 212.9 triệu cổ phiếu (không tính giao dịch thỏa thuận), tương ứng tăng 9.15%. tính chung cả tuần giao dịch khối lượng khớp lệnh bình quân phiên đạt 190.6 triệu cổ phiếu/ phiên tương ứng với giá trị giao dịch bình quân đạt 3,811 tỷ/ phiên, so sánh với tuần trước tăng 10.01% về khối lượng và 7.25% về giá trị. Lựa chọn của nhóm nhà đầu tư nước ngoài vẫn là hành động mua ròng trên HOSE với giá trị 134.3 tỷ đồng, qua đó nâng giá trị mua ròng cả tuần lên 462.4 tỷ đồng.

Như vậy, chúng ta đã có thêm một tuần giao dịch tăng cả về điểm số và khối lượng khớp lệnh, bên cạnh đó nhóm nhà đầu tư nước ngoài vẫn tiếp tục đẩy mạnh hoạt động mua ròng. Trong đó, các phiên giảm điểm giữa tuần có phần khiến nhà đầu tư lo lắng về xu hướng tăng điểm của VN – Index do dòng cổ phiếu dẫn dắt bị bán chốt lời mạnh khiến thị trường chao đảo, mặt khác sự tăng giá chỉ diễn ra ở những cổ phiếu đơn lẻ mà không có nhóm cổ phiếu cụ thể nào dẫn dắt. Mặc dù vậy, phiên tăng điểm cuối tuần đã mang lại tín hiệu vui khi nhóm cổ phiếu ngân hàng đang dần giao dịch cân bằng trở lại và nhiều cổ phiếu tốt hoặc có thông tin hỗ trợ vẫn là tâm điểm thu hút dòng tiền. Điều này khiến tôi kỳ vọng vào sự tăng giá của nhóm cổ phiếu ngân hàng trong tuần tới để đóng vai trò là động lực chính giúp thị trường chinh phục những đỉnh cao tiếp theo. Vì vậy, tôi quyết định giữ nguyên danh mục hiện tại của mình trong phiên giao dịch ngày hôm nay.

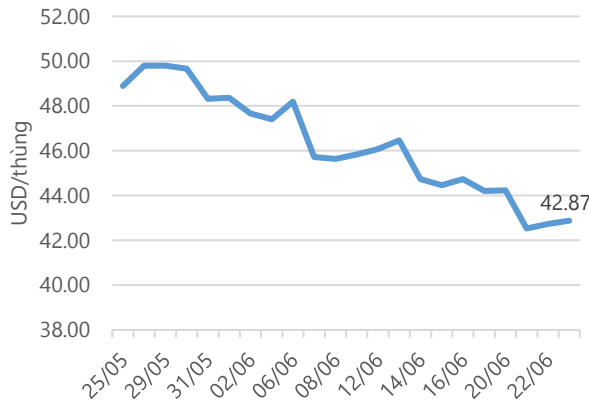
-“**Đặng Đình Tú – tudd@vietinbanksc.com.vn**”-

**Danh mục khuyến nghị**

**BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ MUA**

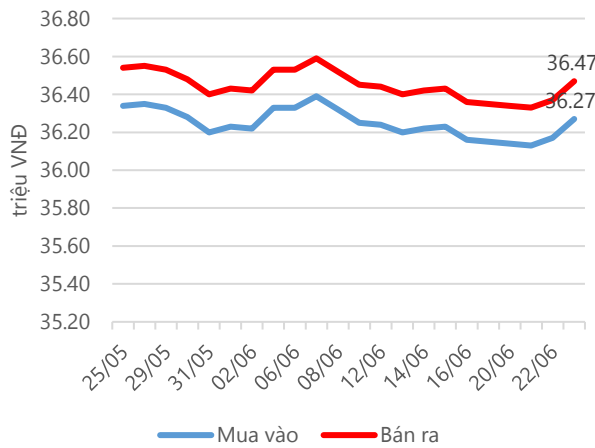
STT	Mã CK	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	% Lãi/lỗ	Trạng thái	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
1	CAV	21/06/2016	58.00	57.60	-0.69%	T+2	64.00	55.00
2	KDH	05/06/2017	28.80	28.50	-1.04%	Đã về	34.90	26.20
3	TRC	19/05/2017	29.20	29.00	-0.68%	Đã về	34.50	27.00
4	NKG	03/05/2017	29.60	33.00	11.49%	Đã về	40.20	29.60
5	PNJ	26/04/2017	86.90	102.00	17.38%	Đã về	120.00	86.90

**Giá dầu WTI Future**



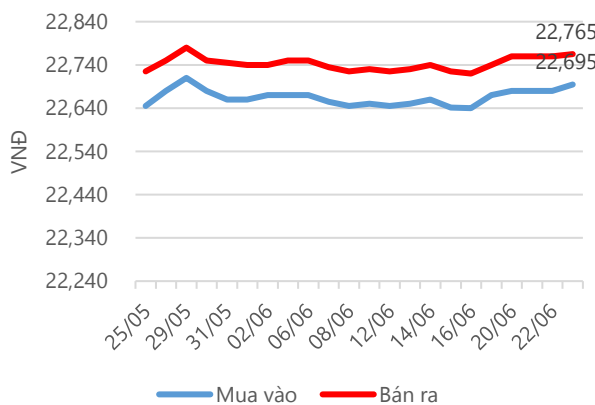
**Giá vàng SJC**

Nguồn: Bloomberg.



**Tỷ giá VND/USD**

Nguồn: SJC.



Nguồn: Vietinbank.

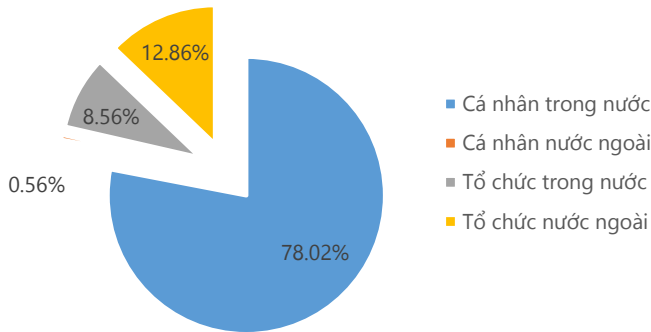
Update: 16h30, Hà Nội, VN.

**Tin tức cập nhật**

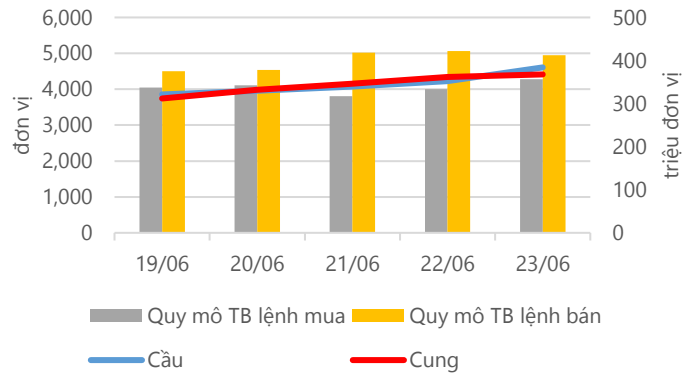
- Ngày 3/7 tới đây CTCP Licogi 14 (L14) sẽ chốt danh sách cổ đông phát hành cổ phiếu trả cổ tức và cổ phiếu thưởng tổng tỷ lệ 50%, trong đó trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 15% và phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 35%. L14 sẽ phát hành khoảng 750,000 cổ phiếu trả cổ tức và 1.75 triệu cổ phiếu mới chia thưởng cho cổ đông. Nguồn vốn phát hành lấy từ LNST chưa phân phối của công ty. Năm 2016, L14 đạt 26.9 tỷ đồng LNST, nâng tổng LNST chưa phân phối đến cuối năm lên 27.5 tỷ đồng. Ngoài ra L14 còn gần 11.6 tỷ đồng trong quỹ đầu tư phát triển.**
- Trong ĐHCĐ thường niên năm 2017 sẽ diễn ngày 29.06 tới đây, CTCP Đầu tư và Khoáng sản AMD Group (AMD) sẽ trình kế hoạch kinh doanh năm 2017 với 1,500 tỷ đồng doanh thu và 70 tỷ đồng LNTT. Để đảm bảo kế hoạch SXKD, năm 2017, AMD dự kiến tăng VĐL lên gần 1,950 tỷ đồng, gấp gần 3 lần so với hiện tại. BLĐ công ty sẽ trình ĐHCĐ phương án phát hành 129.75 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng VĐL với tỷ lệ phát hành 1:2. Giá trị phát hành theo mệnh giá 1,297.5 tỷ đồng.**
- Ngày 22.06, HĐQT CTCP Tập đoàn Dabaco (DBC) đã ra nghị quyết chuyển nhượng 100 tỷ đồng vốn góp – tương đương 50% VĐL của Công ty TNHH Chế biến thực phẩm Dabaco – Dabaco Food cho CTCP Tập đoàn KIDO (KDC) và 5% vốn góp cho ông Nguyễn Như So, hiện là chủ tịch kiêm Tổng giám đốc của Dabaco. Sau giao dịch, Dabaco vẫn nắm giữ 45% vốn của Dabaco Food và công ty này chuyển từ công ty con thành công ty liên kết của Dabaco. Với việc đầu tư vào Dabaco Food, KIDO sẽ góp mặt ở 3 phân khúc quan trọng của ngành hàng thực phẩm gồm: thực phẩm tươi sống (thịt, xúc xích), đông lạnh và đồ hộp.**

**Thống kê thị trường**

**Tổng GTGD (mua + bán)**



**Cung cầu thị trường**



Nguồn: fiiipro

**TRACK RECORD NHỮNG CỔ PHIẾU ĐÃ BÁN**

STT	Mã CK	Ngày Mua	Giá Mua	Ngày Bán	Giá Bán	% Lãi/ Lỗ	Lý do
1	VNM	19/04/2017	143.40	05/06/2017	154.00	7.39%	Đạt kỳ vọng
2	MWG	04/05/2017	84.85	23/05/2017	94.25	11.08%	Đạt kỳ vọng
3	LSS	18/04/2017	12.20	04/05/2017	14.70	20.49%	Đạt kỳ vọng
4	AAA	08/02/2017	22.70	03/05/2017	27.00	18.94%	Đạt kỳ vọng
5	PHR	10/04/2017	27.40	17/04/2017	25.40	-7.30%	Cắt lỗ

Đơn vị:  
 - Giá, tăng/giảm giá: nghìn đồng  
 - P/E, P/B: lần

**TOP 5 MÃ CK ĐƯỢC QUAN TÂM**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tăng/ Giảm Giá	% Tăng/ Giảm Giá	KL khớp	P/E	P/B
BID	19.90	0.05	0.25%	4,067,480	10.73	1.54
VCG	20.60	0.20	0.98%	2,605,700	18.24	1.23
SSI	27.30	-0.05	-0.18%	4,040,440	13.19	1.60
DXG	17.75	0.05	0.28%	8,492,590	4.92	0.90
HQC	3.29	0.21	6.82%	24,508,290	17.16	0.34

**TOP 5 MÃ CK TRONG VN30 CÓ KL ĐỘT BIẾN**

Mã CK	Giá đóng cửa	% Tăng/ Giảm giá	KL Khớp	% Tăng KL	P/E	P/B
MWG	102.90	1.88%	596,460	148%	17.79	3.54
CTD	218.50	1.53%	176,120	40%	10.00	2.54
CII	36.75	-2.13%	1,195,500	27%	4.55	1.98
GMD	45.30	2.03%	1,476,330	22%	19.49	1.51
DHG	125.50	-1.95%	421,850	16%	22.86	3.68

**TRỤ SỞ CHÍNH**

306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội  
 Điện thoại: (84.4) 39 746900

**CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH**

49 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
 Điện thoại: (84.8) 38 209987

Đơn vị: nghìn đồng.

## TOP 10 MÃ CK TRÊN HSX NĐT NN GIAO DỊCH NHIỀU

MUA RÒNG				BÁN RÒNG		
STT	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị mua ròng	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị bán ròng
1	<b>PLX</b>	+2.73%	54,802,540	<b>AAA</b>	+0.29%	-5,070,570
2	<b>HPG</b>	+0.16%	22,174,140	<b>BHS</b>	+3.11%	-4,975,430
3	<b>VNM</b>	+0.07%	11,816,150	<b>TRA</b>	-0.25%	-3,354,710
4	<b>DHG</b>	-1.95%	10,565,680	<b>NT2</b>	-0.68%	-3,002,690
5	<b>DRC</b>	+5.51%	7,609,700	<b>DQC</b>	-0.95%	-2,542,500
6	<b>CTD</b>	+1.53%	6,805,410	<b>LIX</b>	-1.54%	-2,045,400
7	<b>PAC</b>	+5.71%	6,750,440	<b>HT1</b>	-1.29%	-1,856,960
8	<b>HSG</b>	0.00%	5,405,730	<b>FIT</b>	+0.19%	-1,745,450
9	<b>NVL</b>	+1.33%	5,117,940	<b>PVD</b>	+0.77%	-1,490,850
10	<b>HCM</b>	+1.46%	4,751,550	<b>VJC</b>	+1.61%	-1,423,570

## TOP 10 MÃ CK TRÊN HNX NĐT NN GIAO DỊCH NHIỀU

MUA RÒNG				BÁN RÒNG		
STT	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị mua ròng	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị bán ròng
1	<b>CVT</b>	-1.09%	643,480	<b>VND</b>	-0.91%	-1,132,350
2	<b>VCG</b>	+0.98%	510,300	<b>HKB</b>	0.00%	-488,400
3	<b>IDV</b>	0.00%	409,670	<b>KVC</b>	0.00%	-390,000
4	<b>BVS</b>	+4.89%	314,970	<b>DBC</b>	+0.35%	-374,590
5	<b>KDM</b>	+9.09%	199,200	<b>PHP</b>	0.00%	-209,360
6	<b>DHT</b>	-0.37%	195,000	<b>NET</b>	-0.35%	-152,920
7	<b>VIT</b>	-0.68%	145,000	<b>VC7</b>	0.00%	-119,770
8	<b>VCS</b>	+2.22%	116,750	<b>DNP</b>	+2.99%	-96,330
9	<b>CAP</b>	-2.23%	99,310	<b>SD2</b>	-2.94%	-51,590
10	<b>WCS</b>	-3.31%	89,510	<b>NTP</b>	0.00%	-39,300

**Người thực hiện**  
**Trưởng nhóm**

**Ngô Quốc Hưng**  
hungnq@vietinbanksc.com.vn  
**Chuyên viên**

**Dương Thanh Hà Anh**  
anhdth@vietinbanksc.com.vn

**Vũ Lan Phương**  
phuongvl@vietinbanksc.com.vn

**Đặng Đình Tú**  
tudd@vietinbanksc.com.vn

**Nguyễn Thị Minh Nguyệt**  
nguyetnm@vietinbanksc.com.vn

**Nguyễn Giang Nam**  
namng@vietinbanksc.com.vn

**Nguyễn Việt Trung**  
trungnv@vietinbanksc.com.vn

*Khuyến cáo: Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này được thiết lập dựa trên các thông tin công bố công khai, mang tính hợp pháp mà Vietinbanksc coi là đáng tin cậy, và đánh giá với mức cần trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, Vietinbanksc không đảm bảo tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Vietinbanksc khuyến cáo các nhà đầu tư báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích Vietinbanksc. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin và phải có quyết định đầu tư dựa trên những ý kiến độc lập tùy theo tình trạng tài chính hay mục tiêu đầu tư cụ thể. Báo cáo này thuộc bản quyền của Vietinbanksc và không được phép sao chép và/hoặc xuất bản một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo mà không có sự cho phép bằng văn bản của Vietinbanksc.*

*Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [bantinfo@vietinbanksc.com.vn](mailto:bantinfo@vietinbanksc.com.vn) hoặc website: [vietinbanksc.com.vn](http://vietinbanksc.com.vn)*